

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc cấp giấy phép thi công các hoạt động liên quan đến đê điều đoạn
tuyến từ Km309+800-Km310+380 qua đê bao hữu Hón Bông thuộc gói thầu
số 13-XL, dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Mai Sơn - Quốc lộ 45**

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đê điều ngày 29/11/2006; Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị quyết số 52/2017/QH14 ngày 22/11/2017 của Quốc hội về chủ trương đầu tư dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 117/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về việc chuyển đổi phương thức đầu tư một số dự án thành phần tại Nghị quyết số 52/2017/QH14 về chủ trương đầu tư dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020;

Căn cứ Nghị định số 113/NĐ-CP ngày 28/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đê điều;

Căn cứ Quyết định số 2228/QĐ-BGTVT ngày 17/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Mai Sơn - Quốc lộ 45 thuộc dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 1469/QĐ-BGTVT ngày 31/7/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi điều chỉnh dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Mai Sơn - Quốc lộ 45 thuộc dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 1503/QĐ-BGTVT ngày 04/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải về việc phê duyệt thiết kế kỹ thuật và dự toán gói thầu số 13-XL (Km307+600-Km318), dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Mai Sơn - Quốc lộ 45 thuộc dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 2110/QĐ-BGTVT ngày 10/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 13-XL: Thi công xây dựng đoạn Km307+600-Km318+000 (bao gồm khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công), dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Mai Sơn - Quốc lộ 45 thuộc dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 373/QĐ-UBND ngày 29/01/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính lĩnh vực Thủy lợi thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 1184/SNN&PTNT-TL ngày 29/3/2021 và Ban Quản lý dự án Thăng Long tại Công văn số 832/BQLDATL-MSQL45 ngày 26/02/2021 (kèm theo hồ sơ) về việc cấp giấy phép thi công các hoạt động liên quan đến đê điều đoạn tuyến từ Km309+800-Km310+380 qua đê bao hữu Hón Bông thuộc gói thầu số 13-XL, dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Mai Sơn - Quốc lộ 45.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp giấy phép thi công các hoạt động liên quan đến đê điều đoạn tuyến từ Km309+800-Km310+380 qua đê bao hữu Hón Bông thuộc gói thầu số 13-XL, dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Mai Sơn - Quốc lộ 45, với các nội dung chính như sau:

1. Tên công trình: Phần tuyến chính, đường hoàn trả đê, vượt nôi đê với đường gom đoạn tuyến từ Km309+800-Km310+380 qua đê bao hữu Hón Bông thuộc gói thầu số 13-XL, dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Mai Sơn - Quốc lộ 45.

2. Chủ đầu tư: Bộ Giao thông Vận tải.

3. Đại diện chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Thăng Long.

4. Nhà thầu thi công: Liên danh Tổng Công ty xây dựng Trường Sơn - Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng giao thông Phương Thành - Công ty cổ phần Tập đoàn Trường Thịnh.

5. Vị trí xây dựng: Tại các đoạn từ K0+100-K0+300, K0+600-K1+00, K1+100-K1+300 đê bao hữu Hón Bông (đê cấp V), xã Vĩnh An, huyện Vĩnh Lộc.

6. Quy mô xây dựng và giải pháp kỹ thuật chủ yếu:

6.1. Vị trí từ K0+100-K0+300 đê bao hữu Hón Bông:

- Đường gom dân sinh tương ứng từ K0+100-K0+170 đê bao hữu Hón Bông, dài 70 m; nền mặt đường rộng 5 m, hai bên lề rộng (2x0,75) m, cao độ mặt đường gom thay đổi từ (+5.52) m đến (+8.40) m; mặt đường láng nhựa 2

lớp tiêu chuẩn 3 kg/m^2 , dày 2,5 m, tưới nhựa thấm bám tiêu chuẩn 1 kg/m^2 , cấp phối đá dăm loại 1 dày 30 cm.

- Đoạn đường cao tốc cắt qua đê tương ứng từ K0+170-K0+230 đê bao hữu Hón Bông, dài 60 m; mặt đường cao tốc rộng 32,25 m, hai bên lề rộng $(2 \times 0,75) \text{ m}$, cao độ mặt đường (+9.62) m.

- Đường gom dân sinh tương ứng từ K0+230-K0+300 đê bao hữu Hón Bông, dài 70 m; nền mặt đường rộng 5 m, hai bên lề rộng $(2 \times 0,75) \text{ m}$, cao độ mặt đường gom thay đổi từ (+5.52) m đến (+8.68) m; mặt đường láng nhựa 2 lớp tiêu chuẩn 3 kg/m^2 , dày 2,5 m, tưới nhựa thấm bám tiêu chuẩn 1 kg/m^2 , cấp phối đá dăm loại 1 dày 30 cm.

6.2. Vị trí từ K0+600-K1+00 đê bao hữu Hón Bông:

- Đoạn đường cao tốc cắt qua đê tương ứng từ K0+600-K1+00 đê bao hữu Hón Bông, dài 400 m; mặt đường cao tốc rộng 32,25 m, hai bên lề rộng $(2 \times 0,75) \text{ m}$, cao độ mặt đường (+8.35) m.

- Đường gom dân sinh vượt nối vào đê, dài 50 m; nền mặt đường rộng 5 m, hai bên lề rộng $(2 \times 0,75) \text{ m}$, cao độ mặt đường (+8.68) m; mặt đường láng nhựa 2 lớp tiêu chuẩn 3 kg/m^2 , dày 2,5 m, tưới nhựa thấm bám tiêu chuẩn 1 kg/m^2 , cấp phối đá dăm loại 1 dày 30 cm.

6.3. Vị trí từ K1+100-K1+300 đê bao hữu Hón Bông:

Đoạn đường cao tốc cắt qua đê tương ứng từ K1+100-K1+300 đê bao hữu Hón Bông, dài 200 m; mặt đường cao tốc rộng 32,25 m, cao độ mặt đường (+9.81) m.

(Có hồ sơ thiết kế chi tiết kèm theo)

7. Thời gian thi công công trình và thời gian được phép thi công các hoạt động liên quan đến đê điều:

- Thời gian thi công công trình: Kể từ ngày được UBND tỉnh cấp giấy phép đến ngày 15/12/2022 (theo Biểu tiến độ thi công chi tiết mũi thi công số 1, phân đoạn Km307+600-Km310+627, thuộc gói thầu số 13-XL, dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Mai Sơn - Quốc lộ 45).

- Đối với các hạng mục liên quan đến an toàn đê điều của công trình: Chỉ được thi công trong mùa khô từ ngày 01/12 năm trước đến 30/6 năm sau.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

Chủ đầu tư chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện xây dựng phần tuyến chính, đường hoàn trả đê, vượt nối đê với đường gom đoạn tuyến từ Km309+800-Km310+380 qua đê bao hữu Hón Bông đảm bảo theo thiết kế được duyệt và các quy định hiện hành về đầu tư xây dựng.

Trong quá trình triển khai các bước tiếp theo, yêu cầu chủ đầu tư thực hiện một số nội dung sau:

- Chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo nhà thầu thi công theo đúng Quyết định cấp phép của UBND tỉnh, đảm bảo chất lượng, tiến độ, kỹ, mỹ thuật; kịp thời sửa chữa những hư hỏng của đê do việc thi công đường gây ra, đảm bảo an toàn cho đoạn đê trong quá trình thi công và khai thác sử dụng.

- Chỉ đạo thi công các vị trí nút giao đường nối hầm chui dân sinh với đê đảm bảo trơn thuận, an toàn cho người và phương tiện khi tham gia giao thông.

- Trước khi xây dựng công trình, chủ đầu tư hoặc nhà thầu thi công thông báo cho Chi cục Thủy lợi Thanh Hóa biết để cử lực lượng quản lý đê theo dõi, giám sát quá trình thực hiện.

- Chủ đầu tư, nhà thầu thi công phải lập và phê duyệt Phương án phòng, chống lụt bão đảm bảo an toàn tuyệt đối cho tuyến đê hữu Hón Bông, nhất là các vị trí đường cắt qua đê và đường gom dân sinh, cũng như đảm bảo an toàn giao thông cho người và phương tiện qua lại khu vực trong thời gian thi công; lắp biển báo hiệu, rào chắn an toàn tại các khu vực nguy hiểm để nhân dân được biết, phòng tránh; bố trí nhân lực trực 24/24h để kịp thời xử lý khi có tình huống xấu xảy ra.

- Ngoài việc thi công xây dựng công trình theo Quyết định cấp giấy phép của UBND tỉnh, chủ đầu tư và nhà thầu thi công không được tiến hành bất kỳ hoạt động nào khác trong phạm vi bảo vệ đê điều, làm ảnh hưởng đến an toàn đê điều và thoát lũ khu vực Hón Bông.

- Sau khi hoàn thành công trình, trong thời gian 15 ngày, chủ đầu tư và nhà thầu thi công phải chịu trách nhiệm hoàn trả lại mặt bằng, thanh thải toàn bộ các vật liệu, phế thải trong phạm vi bảo vệ đê điều, vệ sinh môi trường.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Ban Quản lý dự án Thăng Long; Chi cục trưởng Chi cục Thủy lợi Thanh Hóa; Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Lộc; Giám đốc Ban Trường Sơn phía Bắc - Tổng Công ty xây dựng Trường Sơn và Thủ trưởng các đơn vị liên quan, có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- PCT UBND tỉnh Lê Đức Giang;
- Lưu: VT, NN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Đức Giang